

Hiệp Hòa, ngày 31 tháng 5 năm 2024

Số: 27/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 324/2023/TLST- DS ngày 11 tháng 12 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1954

Đều địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1953

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang

Ông Tống Văn T1, sinh năm 1963

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về công nợ: Bà H, ông T1, ông T thống nhất thoả thuận: Ông T còn nợ bà H, ông T1 số tiền gốc là 38.100.000đồng và 10.000.000đồng tiền lãi. Ông T phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà H và ông T1 tổng số tiền là 48.100.000đồng(bốn mươi tám triệu một trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà ông T không trả tiền cho bà H, ông T thì bà H, ông T có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án yêu cầu ông T phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ. Kể từ ngày bà H, ông T1 làm đơn yêu cầu thi hành án thì ông T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức

lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Văn T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THA DS H.Hiệp Hòa;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Oanh